

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NAM

BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

Số 07/2018





BẢN TIN

Cải Cách Hành Chính

SỐ 07/2018

TIN NỔI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

Ông Nguyễn Hữu Sáng
Giám đốc Sở Nội vụ
Ủy viên Ban Chỉ đạo CCHC
tỉnh Quảng Nam

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY:

Phòng Cải cách hành chính,
Sở Nội vụ

ĐỊA CHỈ:

Số 268 Trưng Nữ Vương,
TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

ĐIỆN THOẠI:

02353.833.199

EMAIL:

cchcquangnam@gmail.com

WEBSITE:

noivuanam.gov.vn

➤ Ứng xử có trách nhiệm với PCI

Bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017 dự kiến được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố vào ngày 22/3/2018.

Trang 03

➤ TP.HCM: Thời hạn giải quyết tranh chấp đất lần đầu không quá 45 ngày

UBND TP.HCM vừa ban hành Quyết định số 06/2018/QĐ - UBND quy định về giải quyết tranh chấp đất đai và cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành trên địa bàn thành phố.

Trang 09

➤ Quảng Nam vươn lên thứ 7 bảng xếp hạng chỉ số PCI

Quảng Nam đã vươn lên vị trí thứ 7 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) - kết quả tốt nhất từ trước đến nay.

Trang 17

➤ “Có lợi ích nhóm khi xây dựng chính sách, văn bản pháp luật?”

Đại biểu Nguyễn Ngọc Phương (Quảng Bình) đặt câu hỏi này khi chất vấn Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long tại phiên họp Ủy ban Thương vụ Quốc hội sáng nay, 19.3.

Trang 21

1. Ứng xử có trách nhiệm với PCI

Bảng xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2017 dự kiến được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố vào ngày 22/3/2018.



Ảnh Internet

Đến thời điểm này, cùng với Bảng xếp hạng PCI 2017, Báo cáo PCI 2017 - bản báo cáo đại diện cho tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp (DN) dân doanh về chất lượng điều hành kinh tế của 63 tỉnh, thành phố đang nhận được sự quan tâm đặc biệt của chính quyền các địa phương.

Phản ánh chất lượng “trải thảm đỏ” của các địa phương

Được xây dựng nhằm đánh giá môi trường kinh doanh, chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, thành phố, theo các chuyên gia, PCI đã chỉ ra được những đòi hỏi của DN về cải thiện thủ tục hành chính, giảm thiểu chi phí gia nhập thị trường.

Năm nay, PCI có sự tham gia khảo sát của hơn 10.000 DN dân doanh trong nước và gần 1.800 DN có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Với các DN FDI, mặc dù không được xét là ý kiến chính thức để tạo nên thứ hạng của các địa phương, song việc tham gia khảo sát đã cho thấy sự quan tâm của khối DN này với các địa phương có hạ tầng cơ sở và dịch vụ hành chính công tốt, ít rủi ro trong thực thi

chính sách...

Đến thời điểm này, thứ hạng chính thức về PCI 2017 vẫn được giữ kín, nhưng theo dự đoán, Bảng xếp hạng sắp công bố sẽ không có sự xáo trộn quá lớn so với năm 2016. Nhiều địa phương như Lào Cai, Bình Dương hay Quảng Ninh đang kỳ vọng chỉ số PCI năm 2017 của mình sẽ tiếp tục đạt được thứ hạng cao sau những nỗ lực cải cách trong năm qua. Với những hành động cụ thể trong việc tạo thuận lợi về tiếp cận đất đai, minh bạch trong cơ chế, chính sách, thông tin liên quan đến kinh tế địa phương, hay sự thân thiện, thiết thực trong các dịch vụ hỗ trợ DN..., các địa phương này kỳ vọng bản giới thiệu đặc biệt quan trọng của VCCI tới đây sẽ là câu trả lời khách quan về việc địa phương “trải thảm đỏ” mời gọi DN trong và ngoài nước đến đầu tư.

Trong Bảng xếp hạng PCI 2016 được công bố vào tháng 3/2017, 5 địa phương đứng đầu theo thứ tự là Đà Nẵng (70 điểm), Quảng Ninh (65,60 điểm), Đồng Tháp (64,96 điểm), Bình Dương (63,57 điểm) và Lào Cai (62,76 điểm). Trong top 5 địa phương dẫn đầu này, Quảng Ninh nổi lên như một hiện tượng khi vượt qua Đồng Tháp để giữ vị trí số 2 - vị trí cao nhất của địa phương này trong 12 năm điều tra PCI. Và chính kết quả tích cực này đã tạo đà để Quảng Ninh có những bứt phá trong thu hút đầu tư năm qua.

Tạo sức nóng trong công tác điều hành

Không thể phủ nhận, PCI đang tạo nên sức nóng trong công tác điều hành của nhiều chính quyền địa phương. Theo ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch VCCI, hiếm có công cụ nào mà qua đó tiếng nói của cộng đồng DN tư nhân Việt Nam lại tác động mạnh mẽ đến quá trình cải cách của chính quyền địa phương như

PCI. Bởi thường ngay sau khi PCI được công bố một vài tháng, nhiều địa phương đã ban hành các nghị quyết, quyết định cải thiện PCI. Thậm chí, có địa phương còn thành lập cả tổ công tác PCI.

Hiện tại, điểm chung trong nỗ lực cải thiện thứ hạng PCI chính là quyết tâm chính trị lớn của các địa phương. Phần lớn người đứng đầu các tổ công tác PCI là Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tỉnh, thành phố. Việc lãnh đạo các địa phương nhận trách nhiệm là “tư lệnh” thực hiện cải thiện PCI đã tạo điều kiện để các mục tiêu được thực hiện đúng hạn định.

Theo các chuyên gia, PCI giúp lãnh đạo các địa phương có được sự phản ánh khách quan từ cộng đồng DN để nhận rõ được những điểm mạnh và điểm yếu trong môi trường kinh doanh của địa phương mình, tạo sức ép và động lực cho bộ máy chính quyền các cấp tiến hành những cải cách để cải thiện môi trường kinh doanh.

Những năm qua, để cải thiện thứ hạng PCI, nhiều địa phương đã gắn liền trách nhiệm cải thiện môi trường kinh doanh trên các lĩnh vực cho từng sở, ngành, để có kế hoạch, lộ trình triển khai, có cơ chế giám sát, đánh giá... Đặc biệt, nhiều địa phương đã tăng cường thông tin và tổ chức đối thoại với cộng đồng DN định kỳ, theo nhóm vấn đề, địa bàn hoạt động để tháo gỡ khó khăn cho DN.

Điển hình như Bình Dương, Đà Nẵng xây dựng mô hình “một cửa” giải quyết thủ tục hành chính cho DN; Bắc Ninh, Bình Định cải cách quy trình thủ tục đầu tư, đất đai và xây dựng cho nhà đầu tư; hay Quảng Ninh, Bình Dương xây dựng trung tâm hành chính công tập trung; chính quyền Đồng Tháp, Tuyên Quang... triển khai mô hình cà phê doanh nhân để lắng nghe tiếng nói của cộng

đồng DN. Có thể nói, chính ứng xử có trách nhiệm của các địa phương với thứ hạng PCI của mình trong bảng xếp hạng năm trước đã góp phần nâng hạng PCI của địa phương đó trong bảng xếp hạng năm sau.

Theo: baomoi.com

2. Tinh gọn bộ máy ngành hải quan

Ngành hải quan đang thực hiện quyết liệt việc sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, từ đó nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động. Trong đó, nhiều đơn vị lớn của ngành hải quan như Cục Hải quan Hà Nội sẽ giảm mạnh số đơn vị trực thuộc.

Tổng rà soát bố trí lại việc làm, con người

Theo Quyết định 297/QĐ-TCHQ ngày 6-2-2018 của Tổng cục Hải quan (TCHQ), cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Cục Hải quan Hà Nội đã được tinh giản 18 đội (tổ). Như vậy, cơ cấu tổ chức của chi cục hải quan, chi cục kiểm tra sau thông quan, đội kiểm soát hải quan và đội kiểm soát phòng, chống ma túy trực thuộc Cục Hải quan Hà Nội đã rút gọn từ 54 xuống còn 36 đội (tổ).

Đây là kết quả triển khai việc sắp xếp tổ chức bộ máy được TCHQ thực hiện theo Quyết định 2015/QĐ-BTC ngày 6-9-2017 ban hành tiêu chí thành lập, tổ chức lại chi cục hải quan thuộc cục hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Quyết định 2094/QĐ-BTC ban hành tiêu chí thành lập, tổ chức lại đội (tổ) thuộc chi cục hải quan và tương đương thuộc cục hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tổng cục trưởng TCHQ Nguyễn Văn Cẩm nhấn mạnh, đổi mới quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm là một trong những nhiệm vụ quan trọng của ngành

nhằm đáp ứng đòi hỏi của xã hội, yêu cầu của Đảng, Nhà nước. Chính vì vậy, năm 2018, ngành hải quan sẽ triển khai mạnh mẽ nhiệm vụ này bằng việc hoàn thiện hệ thống vị trí làm việc; đánh giá năng lực công chức thừa hành ở một số lĩnh vực trọng điểm; từng bước ứng dụng vào công tác tổ chức cán bộ. Cục Hải quan Hà Nội là một trong những đơn vị đi đầu triển khai hoạt động này về mô hình, cơ cấu, tổ chức tại Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài. Đặc biệt, trên cơ sở công việc, nhiệm vụ để bố trí con người chứ không phải từ con người để bố trí công việc.



Hoạt động nghiệp vụ tại Chi cục Hải quan Khu công nghiệp Bắc Thăng Long (Cục Hải quan Hà Nội). Ảnh: DƯƠNG TỬ.

Cục trưởng Cục Hải quan Hà Nội Nguyễn Văn Trường cũng khẳng định: Chủ trương sáp nhập, kiện toàn lại một số đội (tổ) công tác tại một số đơn vị bảo đảm cơ cấu tổ chức tinh gọn, hiệu quả phù hợp với đặc thù từng đơn vị và yêu cầu cải cách hành chính. Theo đó, Cục Hải quan Hà Nội sẽ xây dựng chức năng nhiệm vụ cấp đội (tổ) theo yêu cầu nhiệm vụ triển khai mô hình quản lý tập trung. Tiếp đó, lựa chọn, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp đội (tổ) và sắp xếp cán bộ lãnh đạo dôi dư sau khi tổ chức lại. Cục Hải quan Hà Nội đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đoàn thể có trách nhiệm quán triệt, tuyên truyền đến

cán bộ trong đơn vị chủ trương của cấp trên, đồng thời làm tốt công tác chính trị tư tưởng, bảo đảm nội bộ đơn vị đoàn kết, sẽ chia triển khai thực hiện nhiệm vụ hiệu quả, đúng quy định.

Chuẩn hóa hệ thống vị trí việc làm

Mới đây, Tổng cục trưởng TCHQ đã ký quyết định ban hành kế hoạch đổi mới một số hoạt động quản lý nguồn nhân lực theo năng lực dựa trên vị trí việc làm năm 2018. Theo kế hoạch này, ngành hải quan sẽ triển khai việc đổi mới quản lý nguồn nhân lực theo năng lực tại một số chi cục hải quan để vừa giải quyết các vấn đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của đơn vị đó, vừa để rút kinh nghiệm trước khi nhân rộng ra toàn ngành trong các giai đoạn sau. Cụ thể, năm 2018 sẽ là nhóm hoạt động đánh giá năng lực và ứng dụng vào hoạt động tổ chức cán bộ và nhóm các hoạt động khác triển khai cho các năm tiếp theo. Có 6 lĩnh vực nghiệp vụ chính được lựa chọn triển khai, gồm: Giám sát quản lý, thuế xuất nhập khẩu, chống buôn lậu, kiểm tra sau thông quan, quản lý rủi ro, xử lý vi phạm. Có nhiều bước triển khai, như: Rà soát, chuẩn hóa hệ thống vị trí việc làm; rà soát, xây dựng khung năng lực; xây dựng và triển khai sổ tay nghiệp vụ theo vị trí việc làm; tổ chức đánh giá năng lực; xây dựng hồ sơ năng lực công chức ghi nhận kết quả đánh giá năng lực. Các hoạt động trên được triển khai xuyên suốt từ tổng cục đến chi cục đối với 6 vụ, cục nghiệp vụ tại cơ quan tổng cục và cục hải quan: TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Bình Dương. Riêng Cục Hải quan Đồng Nai, ngoài các hoạt động trên sẽ triển khai thêm hoạt động: Thí điểm điều động, luân chuyển, bố trí, sắp xếp từ cấp phòng tham mưu đến chi cục. Do

đây là đơn vị đã được triển khai đầy đủ các hoạt động đối với lĩnh vực thuế xuất nhập khẩu, đã 4 lần triển khai đánh giá năng lực, đã có hệ thống đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ và các hệ thống quản trị công việc hiệu quả. Cùng với đó, một số chi cục sẽ tiên phong trong triển khai đầy đủ các hoạt động sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế ngành hải quan trong năm 2018 gồm: Chi cục Hải quan Móng Cái (Cục Hải quan Quảng Ninh); Chi cục Hải quan Bắc Hà Nội (Cục Hải quan Hà Nội) và Chi cục Hải quan Cảng III (Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh).

Theo: qdnd.vn

3. Việt Nam - Nga tăng cường hợp tác đào tạo cán bộ, cải cách hành chính



Ngày 19-3, đoàn Học viện Hành chính quốc gia Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường và Giám đốc Học viện Hành chính quốc gia Đặng Xuân Hoan dẫn đầu đã có buổi làm việc với Học viện Kinh tế và Hành chính công trực thuộc Tổng thống Nga (RANEPA).

Tham dự buổi làm việc với đoàn Học viện Hành chính quốc gia Việt Nam, về phía Nga có Giám đốc Học viện RANEPA Vladimir Alexandrovich Mau, Vụ trưởng Vụ đào tạo Cán bộ và Nhân sự thuộc Văn phòng Chính phủ Nga Soroko Andrei Victorovich cùng các cán bộ thuộc Học viện.

Trong bài phát biểu chào mừng đoàn Học viện Hành chính quốc gia Việt Nam, phía Nga đã giới thiệu những nét cơ bản về học viện RANEPA cũng như hệ thống hành chính của LB Nga. Ông Alexandrovich Mau cũng giới thiệu một số chương trình đào tạo dành cho công chức lãnh đạo, quản lý của nhà trường.

Thứ trưởng Bộ Nội vụ Triệu Văn Cường cảm ơn sự đón tiếp trọng thị của Học viện RANEPA và giới thiệu với bạn những nét chính về chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ và Học viện Hành chính Quốc gia Việt Nam. Đồng chí Triệu Văn Cường đặt vấn đề thiết lập quan hệ hợp tác, học hỏi kinh nghiệm của Học viện RANEPA trong những lĩnh vực Việt Nam đang quan tâm.

Hiện nay, Chính phủ Việt Nam xác định cần nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ quản lý để tăng cường chất lượng quản lý nhà nước, đóng góp cho sự phát triển của đất nước. Do vậy, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước Việt Nam luôn được quan tâm đào tạo nâng cao trình độ, không chỉ ở trong nước mà còn cả ở nước ngoài.

Tại buổi làm việc, hai bên đã thảo luận triển vọng hợp tác giữa hai bên trong một số lĩnh vực như: Chia sẻ cải cách kinh nghiệm hành chính, cải cách công vụ theo đó hai bên tổ chức trao đổi kinh nghiệm cải cách, tiến hành nghiên cứu chung giữa hai nước...; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức như cử các đoàn học viên tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; chia sẻ kinh nghiệm trong việc xây dựng các chương trình, phương pháp sư phạm trong đào tạo công chức, hợp tác đào tạo trực tuyến.

Giám đốc Học viện Hành chính Đặng Xuân Hoan cảm ơn và bày tỏ mong muốn được phát triển quan hệ hợp tác giữa hai học

viện, góp phần củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống giữa chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam và LB Nga. Kết thúc buổi làm việc, hai bên đã thống nhất sẽ tiếp tục tiến hành trao đổi cụ thể các nội dung để tiến tới ký kết Biên bản ghi nhớ (MoU) về sự hợp tác giữa hai học viện.

Sau khi kết thúc chuyến công tác tại Nga, từ ngày 22 đến 25-3, đoàn sẽ tiếp tục tới thăm và làm việc tại Belarus để tìm hiểu khả năng hợp tác đào tạo, trao đổi kinh nghiệm về phát triển nguồn nhân lực hành chính chất lượng cao với Học viện Hành chính trực thuộc Tổng thống Belarus (APAPRB).

Theo: nhandan.com.vn

4. Xóa bỏ nhiều thủ tục trong quản lý an toàn thực phẩm

Với việc giảm tối đa thủ tục hành chính trong quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) mà Cục ATTP (Bộ Y tế) công bố vào chiều 19-3, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu thực phẩm đã có môi trường thông thoáng và minh bạch hơn.

Đây là bước đột phá trong quản lý Nhà nước về ATTP sau khi nhiều doanh nghiệp phàn nàn về những thủ tục nhiều khâu, tốn kém ở lĩnh vực này.

Theo ông Nguyễn Thanh Phong, Cục trưởng Cục ATTP, sự cải tiến đầu tiên được ghi nhận là cho phép doanh nghiệp tự công bố sản phẩm. Doanh nghiệp có thể gửi qua bưu điện cho cơ quan quản lý để thông báo chứ không phải để được công nhận như trước và phải tự chịu trách nhiệm về công bố của mình.

Việc thay đổi này cho phép 90% sản phẩm không cần xin phép để sản xuất và lưu hành, nên thực sự tạo điều kiện cho doanh nghiệp

sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Nhất là việc công bố chỉ cần thực hiện một lần, thay vì 3-5 năm/lần như trước.

Những sản phẩm phải đăng ký bản công bố sản phẩm, thì từ giấy tờ, trình tự, thủ tục và thời gian đều giảm. Thời gian thẩm định hồ sơ rút ngắn từ 15 ngày xuống 7 ngày (riêng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ 30 ngày xuống 21 ngày). Các cơ quan tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố sản phẩm phải thông báo công khai tên, sản phẩm của tổ chức, cá nhân đã được tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và cơ sở dữ liệu về ATTP để người tiêu dùng biết.



Cuộc họp đột xuất thu hút sự quan tâm của báo giới

Việc miễn cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP được nới rộng, khi có tới 10 trường hợp không cần xin cấp giấy chứng nhận. Điều này khiến các doanh nghiệp không cần lo lắng dù từ ngày 1-7-2019, các cơ sở sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe phải được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đạt yêu cầu Thực hành sản xuất tốt (GMP).

Đặc biệt, việc kiểm soát về ATTP đối thực phẩm nhập khẩu được thay đổi căn bản, khi thêm nhiều trường hợp được miễn kiểm tra như sản phẩm là quà tặng, quà biếu trong

định mức miễn thuế nhập khẩu; sản phẩm quá cảnh, chuyển khẩu, trung chuyển, tạm nhập, tái xuất, gửi kho ngoại quan; sản phẩm nhập khẩu chỉ để sản xuất, gia công nội bộ trong cơ sở; sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố sản phẩm; hàng hoá nhập khẩu phục vụ yêu cầu khẩn cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng.

Ông Phong cho biết thêm: Phương thức kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu cũng thay đổi mạnh mẽ. Trước đây, 100% hồ sơ sản phẩm đều kiểm tra, còn nay chỉ kiểm tra xác suất tối đa 5% lô hàng do Hải quan chọn ngẫu nhiên và kiểm tra hồ sơ.

Như vậy, 95% lô hàng không phải kiểm tra nhà nước về ATTP nữa. Không chỉ thế, trước đây kiểm tra cảm quan và lấy mẫu kiểm nghiệm nếu có nghi ngờ, còn nay chỉ kiểm tra hồ sơ và thời gian rút từ 7 ngày xuống 3 ngày. Phương thức kiểm tra chặt cũng chỉ áp dụng đối với trường hợp sản phẩm có cảnh báo của bộ quản lý chuyên ngành, UBND cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền tại nước ngoài hoặc của nhà sản xuất hoặc không đạt yêu cầu nhập khẩu tại lần kiểm tra trước đó. Nhưng thời gian kiểm tra chặt cũng được rút ngắn từ 10 xuống 7 ngày.

Theo ông Phong, việc miễn ghi nhãn thực phẩm bắt buộc được mở rộng đối với sản phẩm, nguyên liệu sản xuất, nhập khẩu dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho sản xuất nội bộ, không tiêu thụ tại thị trường trong nước. Vấn đề quảng cáo thực phẩm cũng được thu gọn quản lý.

Theo đó, chỉ các sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi mới phải đăng ký và thẩm định

nội dung trước khi quảng cáo.

Cải cách này cho phép 90% các sản phẩm thực phẩm không cần đăng ký nội dung quảng cáo trước khi quảng cáo nữa. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng không phải đăng ký lại nội dung quảng cáo nếu không thay đổi về nội dung quảng cáo so với hồ sơ đã đăng ký.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế còn cải tiến các qui định theo hướng lợi cho các doanh nghiệp như Bộ Y tế chỉ ban hành quy chuẩn cho 6 nhóm sản phẩm do Bộ quản lý; thu gọn việc quản lý quy định về điều kiện đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm vv...

“Với những qui định mới, việc quản lý Nhà nước về ATTP được phân cấp triệt để cho tuyến dưới, Cục ATTP chỉ quản lý thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các sản phẩm thực phẩm nhập khẩu chỉ chịu sự kiểm tra của một cơ quan, doanh nghiệp không phải đi lại nhiều như trước. Việc triển khai các qui định mới này cũng phải đảm bảo không gây đình trệ sản xuất, kinh doanh cho các doanh nghiệp.” - Cục trưởng Cục ATTP nhấn mạnh.

Theo: cand.com.vn

5. TP.HCM: Thời hạn giải quyết tranh chấp đất lần đầu không quá 45 ngày

UBND TP.HCM vừa ban hành Quyết định số 06/2018/QĐ - UBND quy định về giải quyết tranh chấp đất đai và cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành trên địa bàn thành phố.

Theo đó, quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính nhà nước trong trường hợp các bên tranh chấp không có giấy chứng nhận hoặc không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật Đất đai 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; quy định về trình tự, thủ tục cưỡng chế thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành trên địa bàn TP.HCM.



Quyết định 06 quy định thời hạn giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu của Chủ tịch UBND cấp huyện không quá 45 ngày. Ảnh: Tấn Lợi.

Về thẩm quyền giải quyết các tranh chấp đất đai: Chủ tịch UBND cấp huyện giải quyết lần đầu đối với các tranh chấp đất đai giữa hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư với nhau. Chủ tịch UBND thành phố giải quyết các tranh chấp đất đai mà Chủ tịch UBND

cấp huyện đã giải quyết tranh chấp lần đầu nhưng còn tranh chấp; giải quyết tranh chấp lần đầu đối với các tranh chấp đất đai mà một trong các bên tranh chấp là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Quyết định 06 cũng quy định đối với cá nhân, tổ chức tranh chấp đất đai phải có căn cứ chứng minh đã tiến hành thủ tục hòa giải nhưng không thành; phần đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng của mình hoặc có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình khi gửi đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đến UBND các cấp... Việc yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai được thực hiện bằng đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai hoặc yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai trực tiếp đến đúng cơ quan nhà nước có thẩm quyền và trong thời hạn quy định.

Về thời hạn giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu của Chủ tịch UBND cấp huyện không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; đối với những vụ việc tranh chấp đất đai có nhiều tình tiết phức tạp; những vụ việc tranh chấp đất đai ở vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn, nhưng không quá 55 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời hạn giải quyết tranh chấp đất đai lần đầu của Chủ tịch UBND thành phố không quá 60 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; đối với những vụ việc tranh chấp đất đai có nhiều tình tiết phức tạp, những vụ việc tranh chấp đất đai ở vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn, nhưng không quá 70 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Quyết định 06 cũng quy định: Các bên tranh chấp có nghĩa vụ chấp hành quyết

định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực thi hành, nếu không tự nguyện chấp hành thì bị cưỡng chế thi hành và phải chịu mọi chi phí cho việc tổ chức cưỡng chế đó.

Trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, người giải quyết tranh chấp đất đai có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan tài nguyên và môi trường cùng cấp, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực thi hành do mình ban hành; kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xử lý.

Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành thì Phòng TN&MT, Sở TN&MT có trách nhiệm trình UBND cùng cấp theo thẩm quyền cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (trường hợp quyết định giải quyết công nhận quyền sử dụng đất cho các bên tranh chấp); đồng thời giải quyết các quyền và nghĩa vụ có liên quan cho các bên tranh chấp theo đúng quy định của pháp luật.

Theo: nguoiitieudung.com.vn

6. Khánh Hòa: Tập trung đẩy mạnh các ứng dụng trực tuyến trong hoạt động chuyên môn

Sở Tư pháp vừa ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2018 gồm 8 nội dung CCHC với 35 nhiệm vụ cụ thể.

Trọng tâm của Kế hoạch là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với siết chặt kỷ cương hành chính, kỷ luật công vụ; đẩy mạnh các ứng dụng trực tuyến để hiện đại hóa quản lý, điều hành và phục

vụ nhân dân; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của đơn vị.



Ảnh minh họa từ internet

Bên cạnh mục tiêu nâng cao chất lượng tham mưu công tác cải cách thể chế, tập trung góp ý, thẩm định các quy định, chính sách về đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, Sở Tư pháp phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành trong năm được cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật.

Đồng thời, sở triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với đẩy mạnh tin học hóa, trực tuyến hóa giao dịch thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp. Theo kết quả xếp hạng CCHC năm 2017 của tỉnh, Sở Tư pháp xếp hạng tốt với chỉ số 85,93%. Chỉ số hài lòng của Sở Tư pháp đạt 80,12%. Hầu hết chỉ số thành phần của Sở đều tăng so với năm 2016.

Theo: baomoi.com

7. Hai triệu người dân Thái Bình tiến tới sử dụng thẻ khám bệnh thông minh

Hiện ở Thái Bình, đa số bệnh nhân đã có thể sử dụng thẻ khám bệnh thông minh để đăng kí khám từ xa thông qua tổng đài nhằm tiết kiệm thời gian chờ đợi, xếp hàng.

Mục tiêu của ngành y tế là khả năng đáp ứng nhu cầu của bệnh nhân tại bệnh viện vệ tinh cũng như bệnh viện Trung ương, điều này cần sự hỗ trợ rất lớn của Công nghệ thông tin - Viễn thông. Và để thực hiện kế hoạch số 266/KH-BYT ngày 10/3/2017 của Bộ Y tế về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý khám, chữa bệnh và thanh toán bảo hiểm y tế năm 2017 ngành y tế tỉnh Thái Bình năm vừa qua đã tập trung vào ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong khám chữa bệnh trên quy mô lớn và toàn diện.



Hai triệu người dân Thái Bình tiến tới sử dụng thẻ khám bệnh thông minh.

Ý thức được lợi ích vô cùng lớn của ứng dụng CNTT vào khám chữa bệnh, Sở Y tế Thái Bình đã xây dựng kế hoạch cụ thể để tất cả các bệnh viện đều có thể triển khai phần mềm quản lý bệnh viện. Việc thanh toán viện phí, quản lý thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao đều được thực hiện trên phần mềm. Một số bệnh thực hiện kết nối được giữa phần mềm và các máy xét nghiệm, cận lâm sàng, tạo sự thuận lợi, khoa học và tiết kiệm được nhiều thời gian trong công tác khám chữa bệnh.

Đến thời điểm hiện tại, hầu hết các bệnh viện đã mã hóa xong danh mục dùng chung, thực hiện tốt việc chuyển dữ liệu thông tin khám chữa bệnh BHYT lên cổng giám định

thanh toán khám chữa bệnh BHYT.

Đặc biệt hơn nữa, bên cạnh việc ứng dụng phần mềm quản lý bệnh viện, hiện ở Thái Bình, bệnh nhân còn có thể sử dụng thẻ khám bệnh thông minh để đăng ký khám từ xa thông qua tổng đài để không phải mất thời gian chờ đợi, xếp hàng.

Ông Nguyễn Hồng Việt (Trưởng Phòng Kế hoạch Tài chính - Sở Y tế tỉnh Thái Bình) cho biết, hiện Công ty Cổ phần OneLink (Tập đoàn VietSens) là đơn vị duy nhất cung cấp thẻ khám chữa bệnh thông minh tại Thái Bình. Mục tiêu của VietSens là dành tặng 2 triệu thẻ miễn phí cho người dân để tạo điều kiện chăm sóc sức khỏe tốt nhất. Việc cung cấp thẻ cho người dân được triển khai từ tháng 5/2017 và tính đến thời điểm hiện tại đã cấp phát được 30.000 thẻ tại 5 bệnh viện tại Thái Bình. Cùng với đó, Sở Y tế đã đầu tư cho tất cả các bệnh viện công lập của tỉnh tổng số 21 cây đăng ký khám bệnh thông minh, trị giá 2,3 tỷ đồng.

“Thẻ khám bệnh thông minh là một sản phẩm có giá trị thiết thực cho người dân có nhu cầu khám chữa bệnh. Thay vì chờ xếp số đăng ký trong hàng giờ đồng hồ thì người bệnh chỉ cần quét thẻ trong vòng vài giây rồi chọn phòng khám theo nguyện vọng. Còn đối với bệnh viện, thẻ khám bệnh thông minh sẽ giúp các phòng khám chữa bệnh điều phối và phân luồng được bệnh nhân, kiểm tra được lịch sử khám chữa bệnh trên hệ thống phần mềm, giúp kiểm soát quá trình khám chữa bệnh của bệnh nhân một cách thuận tiện, tránh quá tải ở những giờ cao điểm...”, ông Nguyễn Hồng Việt cho hay.

Liên quan đến đẩy mạnh công nghệ thông tin trong ngành y tế, Hội nghị “Báo cáo đánh giá chất lượng bệnh viện, chất lượng

khám chữa bệnh năm 2017 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2018” tổ chức ngày 13/3/2018 tại TP Thái Bình đã tổng kết điểm trung bình về ứng dụng CNTT của tỉnh tăng 0,29 điểm so với năm 2016. Đây là một thành quả không hề nhỏ của các bệnh viện trong tỉnh.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Trần Quý Tường, Cục trưởng Cục CNTT, Bộ Y tế đã đánh giá cao kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng CNTT đến tất cả các hoạt động của bệnh viện của Sở Y tế Thái Bình. Theo ông Tường, đây là giải pháp quan trọng, đột phá trong cải cách hành chính, công khai minh bạch, chống tiêu cực trong công tác quản lý, điều hành bệnh viện cũng như phục vụ người bệnh. Sở Y tế Thái Bình đã chỉ đạo 5 bệnh viện thực hiện thí điểm phần mềm quản lý thông minh, quản lý và tích hợp các thông tin người bệnh trên thẻ khám bệnh thông minh, đăng kí lấy số khám bệnh từ xa thông qua tổng đài chăm sóc khách hàng tiến tới thanh toán chi phí khám chữa bệnh cũng qua thẻ này.

Cũng tại Hội nghị lần này, Cục trưởng Cục CNTT đã tuyên dương Thái Bình là tỉnh tiên phong có kế hoạch và quyết tâm triển khai CNTT trong số 63 tỉnh thành trong cả nước. Lãnh đạo Bộ Y tế cũng đồng thời chúc mừng thành quả của việc ứng dụng thẻ khám chữa bệnh thông minh trong khám chữa bệnh, đem lại lợi ích tích cực cho người dân thông qua sự kết hợp giữa Công ty cổ phần OneLink (Tập đoàn VietSens) và Sở Y tế tỉnh Thái Bình...

“Thẻ khám bệnh thông minh là một giải pháp hữu hiệu cho người bệnh và bệnh viện. Chúng tôi rất hoan nghênh Tập đoàn VietSens đã kết hợp với Sở Y tế Thái Bình triển khai việc sử dụng thẻ khám bệnh thông minh”, ông Trần Quý Tường nói.

Theo Giám đốc Sở Y tế Thái Bình Phạm

Văn Dịu, hiện nay phần mềm quản lí bệnh viện của Tập đoàn VietSens đang được ứng dụng tại nhiều cơ sở khám chữa bệnh và đã triển khai thành công tại 10 bệnh viện trên toàn tỉnh, đem lại những kết quả khả quan.

Kế hoạch “Phát triển và Ứng dụng CNTT của Sở y tế Thái Bình 2018 - 2020” cho thấy, thời gian tới sẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn ngành y tế nhằm đồng bộ hoá cơ sở dữ liệu, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hệ thống tại cơ quan Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc, đáp ứng yêu cầu tăng cường, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; nâng cao chất lượng các dịch vụ y tế, cải cách thủ tục hành chính để người dân dễ dàng sử dụng và tiếp cận các dịch vụ y tế.

Năm 2018, mục tiêu của Sở Y tế Thái Bình là sẽ có 100% các đơn vị sử dụng một phần mềm có đầy đủ các phân hệ. Năm 2020, 50% sẽ sử dụng thẻ KCB thông minh và 100% các trạm y tế xã triển khai phần mềm khám chữa bệnh tại trạm trên cơ sở nối dài phần mềm của các bệnh viện tuyến huyện.

Nếu quyết tâm thực hiện thành công các mục tiêu đề ra này, Thái Bình sẽ là điển hình của cả nước về việc ứng dụng CNTT toàn diện trong ngành y.

Theo: dantri.com.vn

8. Quảng Ninh: Khẳng định vị trí top đầu về cải cách hành chính

Cảm nhận đầu tiên của bất kỳ công dân nào khi đến thực hiện các thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, các trung tâm cấp huyện hiện nay đó là không hề có khoảng cách giữa người dân và cán bộ công chức, dù là ở khía cạnh vật lý hay tâm lý. Từ cách bài trí không gian

tiếp nhận, làm việc không để vách kính ngăn, đến tác phong làm việc của cán bộ tại các trung tâm, quy trình giải quyết công việc. Như tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, bất kỳ ai đến làm việc đều có cảm nhận về sự ngăn nắp, quy cũ, thông tin cần thiết đều rất dễ dàng tìm kiếm và được hướng dẫn cụ thể, những cán bộ được bố trí làm việc tại đây đều đảm bảo về năng lực, thẩm quyền, trách nhiệm.



Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình đã đến thăm Trung tâm hành chính công (TTHCC) của TP. Uông Bí và TTHCC tỉnh Quảng Ninh.

Vì vậy không có gì phải ngạc nhiên khi kết quả khảo sát công dân cho thấy trên 90% người dân hài lòng với chất lượng dịch vụ của các trung tâm hành chính công thời gian qua. Đây là kết quả của việc hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn đạt tỷ lệ cao; việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua đường bưu điện hiệu quả, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của tổ chức, người dân.

Tinh thần thái độ phục vụ tổ chức, người dân của các cán bộ làm việc tại các trung tâm ngày càng được nâng lên, giải quyết các hồ sơ TTHC đảm bảo công khai, minh bạch, nhanh chóng, thuận lợi cho tổ chức, người dân, tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân qua các kênh đánh

giá đạt tỷ lệ cao, góp phần từng bước nâng cao chất lượng quản trị và HCC, xây dựng nền hành chính của tỉnh hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả để thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, một trong 3 khâu đột phá chiến lược.

Ngày 20/3 tỉnh Quảng Ninh đã công bố chỉ số cải cách hành chính các sở, ngành, UBND cấp huyện năm 2017. Đây là lần thứ 5 tỉnh công bố bộ chỉ số này. Và so với những năm trước, điểm số các sở, ngành, địa phương năm 2017 đạt được đều nằm trong nhóm tốt hoặc rất tốt.

Những sở, ngành, địa phương đứng trong top dẫn đầu hay các đơn vị dù ở top dưới nhưng điểm số đạt được đều vượt xa những năm trước. Đây là sự nỗ lực của toàn tỉnh trong tổ chức thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức, cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, hiện đại hóa hành chính công. Khẳng định vị trí của tỉnh đứng trong top 6 địa phương trong cả nước giải quyết thủ tục hành chính tốt nhất giai đoạn 2011 - 2015.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc trong cuộc họp trực tuyến với các địa phương trong cả nước đã phát biểu nhấn mạnh: "Thủ tục hành chính dù quy định có tốt đến đâu nhưng sẽ chỉ dừng lại trên lý thuyết nếu công tác tổ chức thực hiện yếu kém". Và Quảng Ninh đã và đang quyết liệt thực hiện với hành động sáng tạo, trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả về cải cách hành chính để gần dân hơn, nâng cao chất lượng điều hành của tỉnh.

Theo: baoquangninh.com.vn

9. Cao Bằng: Bước đột phá trong cải cách hành chính

Sau hơn 2 năm nỗ lực triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đồng bộ từ cấp tỉnh đến huyện, xã đã tạo tiền đề vững chắc để tỉnh ta xây dựng chính quyền điện tử, tạo bước đột phá trong quản lý các TTHC và hướng tới sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.



Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại UBND Thành phố sử dụng phần mềm Một cửa liên thông hiện đại thuận tiện cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp khi đến giao dịch.

Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC

Bộ phận một cửa nằm trong khuôn viên của UBND Thành phố. Trụ sở được xây dựng khang trang, đúng diện tích theo quy định, đáp ứng, phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân và chỗ làm việc cho cán bộ, công chức. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ được lắp đặt các thiết bị điện tử, đường truyền để tạo thuận lợi cho việc tra cứu, tiếp nhận và trả kết quả TTHC. Tại đây, lượng người đến để làm thủ tục khá đông và được ngồi chờ xếp hàng theo thứ tự. Hầu hết các thủ tục của người dân đều được tiếp nhận, giải quyết nhanh, gọn.

Việc thực hiện mô hình một cửa liên thông hiện đại đã tạo điều kiện thuận lợi để các

cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trao đổi, tương tác với cơ quan công quyền trong giải quyết TTHC và tăng tính minh bạch trong giải quyết hồ sơ. Đồng thời, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ hành chính, phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức. Sau khi được UBND tỉnh giao thực hiện mô hình một cửa liên thông hiện đại VNPT- IGATE, từ tháng 9/2016, UBND Thành phố đã tập trung triển khai xây dựng áp dụng phần mềm nhận và trả kết quả hồ sơ tất cả các TTHC, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9/2017, phục vụ giải quyết TTHC cho các tổ chức, cá nhân. Chỉ với một thời gian ngắn triển khai thực hiện, bộ phận một cửa liên thông hiện đại của Thành phố đã tiếp nhận trên 10.700 hồ sơ TTHC, hồ sơ đã giải quyết và trả đúng hạn cho tổ chức, cá nhân chiếm hơn 90%; số hồ sơ giải quyết trả quá hạn chiếm khoảng 9%.

Ông Đoàn Anh Tuấn, Phó Chánh Văn phòng HĐND - UBND Thành phố, Trưởng Bộ phận một cửa UBND Thành phố cho biết: Khi chưa áp dụng mô hình một cửa liên thông hiện đại, quy trình giải quyết TTHC chưa thực hiện thống nhất từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến xử lý hồ sơ và trả kết quả. Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ còn chậm. Một số lĩnh vực hồ sơ giải quyết quá hạn nhưng không có thông báo, xin lỗi người dân, doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, hoạt động tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đã từng bước được ổn định, chất lượng giải quyết TTHC ngày càng được nâng cao.

Từ khi triển khai mô hình liên thông hiện đại đến nay, toàn tỉnh đã tiếp nhận hơn 20.700 hồ sơ giải quyết trên hệ thống; số hồ sơ TTHC giải quyết trước và đúng hạn đạt trung bình 88%, cấp huyện và cấp xã đạt trung bình 92%. Đa số hồ sơ của cá nhân, tổ chức đều được các

cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định.

Đến nay, toàn tỉnh có 3.851 TTHC, 100% cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh được cung cấp các TTHC ở mức độ 1, 2; 3.014 TTHC được cung cấp mức độ 3, và 193 TTHC được cung cấp mức độ 4, đạt tỷ lệ 7% tổng số TTHC. Kết quả trên cho thấy, việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp là giải pháp hữu hiệu đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; góp phần làm thay đổi cơ bản mối quan hệ giữa chính quyền và người dân, tổ chức theo hướng nền hành chính phục vụ, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi đến giao dịch với cơ quan hành chính. Qua đó, giảm được tình trạng cá nhân, tổ chức phải đi lại nhiều lần, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và khắc phục sự nhùng nhịu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Chính quyền có điều kiện gần dân hơn, từng bước chuyên môn hóa, tách hoạt động chuyên môn với nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết hồ sơ cho cá nhân, tổ chức.

Tiếp tục phát huy hiệu quả

Hiệu quả trong hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại thời gian qua đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các chính sách được triển khai đồng bộ, môi trường đầu tư thông thoáng, TTHC công khai, minh bạch, dễ hiểu, dễ tiếp cận, cá nhân, tổ chức dễ thực hiện và có nhiều lựa chọn khi thực hiện TTHC. Để thể hiện sự quyết tâm chính trị trong chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh trong việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông góp phần phục vụ cá nhân, tổ chức ngày càng tốt hơn và đảm bảo thuận lợi nhất về chi phí, thời gian,

sự hài lòng, Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Xuân Ánh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã quyết liệt hơn nữa trong chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Với những ưu điểm, liên thông với các sở, ngành, cơ quan, chính quyền các cấp trong giải quyết TTHC; theo dõi được tiến độ giải quyết TTHC qua từng bộ phận, qua đó người dân và doanh nghiệp có thể biết được tiến độ giải quyết hồ sơ công khai, minh bạch.

Mặc dù đã có những hiệu quả bước đầu trong ứng dụng hệ thống phần mềm một cửa liên thông hiện đại, nhưng trong quá trình thực hiện, tỉnh còn gặp một số khó khăn, như: lãnh đạo các bộ phận chuyên môn phải tham gia giải quyết nhiều công việc chuyên môn do vậy chưa sắp xếp thời gian hợp lý để xử lý các hồ sơ đã giải quyết trên hệ thống; người dân chưa có sự hiểu biết đồng đều trong quá trình và tiến độ giải quyết TTHC trên hệ thống. Cơ sở vật chất tại cấp xã trong việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thông qua mô hình một cửa liên thông hiện đại còn hạn chế... Trước những thách thức đó, tỉnh đã tháo gỡ các khó khăn bằng cách xây dựng và tổ chức thực hiện gắn với nâng cao tinh thần trách nhiệm và năng lực công tác của công chức; công khai, minh bạch hóa toàn bộ thủ tục, xác định rõ người, rõ việc, rõ thời gian giải quyết, giúp cho lãnh đạo chỉ đạo điều hành kịp thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc tra cứu, tự tìm hiểu những thông tin cần thiết, về trạng thái giải quyết hồ sơ.

Trong những năm tiếp theo, tỉnh tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là lĩnh vực đầu tư, thành lập doanh nghiệp, đất đai, môi trường, xây dựng; loại bỏ những TTHC phức tạp, gây phiền hà;

công khai đầy đủ, kịp thời THC theo quy định. Theo đó, các sở, ban, ngành cần tăng cường đối thoại với doanh nghiệp về cơ chế, chính sách THC; đẩy mạnh tuyên truyền về cải cách hành chính, THC, đặc biệt là cách thức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết qua dịch vụ Bưu chính công ích cho người dân biết. Các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện tốt Quy chế quản lý hoạt động, vận hành hệ thống phần mềm điện tử một cửa..., đảm bảo 100% THC được xử lý qua hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh, đẩy mạnh việc thực hiện liên thông, giải quyết hồ sơ qua môi trường mạng theo phương châm “tạo sự thuận lợi nhất cho nhân dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo hoạt động”, đặc biệt chú trọng đến thái độ phục vụ, văn hóa ứng xử và văn minh công sở. Trong thời gian tới, 100% THC thuộc thẩm quyền giải quyết của các đơn vị trực thuộc và sở, ban, ngành cấp tỉnh phải được thực hiện trên hệ thống một cửa. Việc xây dựng dịch vụ công mức độ 3, 4 phải đặt người dùng là đối tượng trọng tâm phục vụ, tiện lợi hơn khi nộp trực tiếp và đúng quy trình theo khung quy định của Trung ương và của tỉnh; tiếp tục hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử. Song song với việc thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh, đối với cấp huyện cần tập trung triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại. Với sự chỉ đạo quyết liệt từ các cấp lãnh đạo và sự đồng lòng, phấn đấu từ các ngành, các cấp, hoạt động thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông sẽ tiếp tục mang lại nhiều hiệu quả tích cực, góp phần xây dựng một nền hành chính dân chủ, hiện đại.

Theo: baocaobang.vn

10. Phú Yên: Chấn chỉnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Nhằm chấn chỉnh những tồn tại hạn chế trong công tác kiểm soát THC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết THC, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính nói riêng và cải cách hành chính nói chung trên phạm vi toàn tỉnh, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính, hướng đến xây dựng chính quyền thân thiện, liêm chính, hành động, sáng tạo và hiệu quả, ngày 05/03/2018, UBND tỉnh Phú Yên đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND về chấn chỉnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.



Ảnh minh họa: Nguồn internet

Để triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị trên, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện tốt một số nội dung, như:

- Tổ chức quán triệt và phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản

lý các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và liên tục trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Thường xuyên rà soát, đánh giá TTHC để kịp thời tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định, TTHC không thật sự cần thiết, không phù hợp, gây cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân. Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành, kế hoạch về kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông cho phù hợp với cơ quan, địa phương mình.

- Thực hiện nghiêm yết, công khai đầy đủ TTHC theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ và báo cáo kết quả giải quyết TTHC kịp thời, chính xác. Khắc phục tình trạng giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTH

Theo: caicachhanhchinh.gov.vn

11. Quảng Nam vươn lên thứ 7 bảng xếp hạng chỉ số PCI

Quảng Nam đã vươn lên vị trí thứ 7 về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) - kết quả tốt nhất từ trước đến nay.



Thành lập trung tâm hành chính công cấp tỉnh và cấp huyện là sự nỗ lực của Quảng Nam trong cải cách thủ tục hành chính. Trong ảnh: Công dân giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư Quảng Nam.
Ảnh: VĂN HẢO

Theo bảng xếp hạng chỉ số PCI năm 2017 do Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) công bố sáng nay 22.3, Quảng Nam đạt 65,41 điểm (thang điểm 100), xếp thứ 7/63 tỉnh thành.

Đây là năm thứ 3 liên tiếp Quảng Nam chen chân vào top 10. Trước đó, năm 2016 Quảng Nam đứng vị trí thứ 10 (61,17 điểm) và 2015 đứng thứ 8 (61,06 điểm).

Bảng xếp hạng PCI 2017 cũng đánh dấu sự ngoạn ngời khi Quảng Ninh lần đầu tiên vươn lên vị trí số 1 với điểm số 70,7. Năm ngoài địa phương này đứng thứ 2 với 65,6 điểm. Trong khi đó, sau 4 năm liên tiếp ở vị trí quán quân, Đà Nẵng đã tụt xuống vị trí số 2 với 70,1 điểm.

Chỉ số PCI do VCCI và USAID hợp tác xây dựng từ năm 2005 để đánh giá về chất lượng điều hành kinh tế, mức độ thuận lợi, thân thiện của môi trường kinh doanh và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh,

thành phố tại Việt Nam. Qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân.

Theo: baoquangnam.vn

12. Không chỉ là cắt giảm thời gian

Theo báo cáo mới đây của UBND tỉnh, việc cơ quan thuế cấp mã số tự động cho doanh nghiệp và công tác hoàn thuế điện tử đã mang lại nhiều tích cực, rút ngắn thời gian giao dịch giữa cơ quan thuế và người nộp thuế so với thao tác thủ công.

Hải quan tiếp tục rà soát thủ tục, định kỳ tổng hợp vướng mắc, bất cập, đề xuất hoàn thiện mô hình thủ tục hải quan theo hướng giảm thủ tục, giấy tờ và thời gian xử lý. Ngành điện tiếp tục triển khai quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng, bảo đảm thời gian thực hiện thủ tục cấp điện cho khách hàng mua điện từ lưới điện trung áp không quá 7 ngày làm việc. Không chỉ vậy, toàn bộ thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng đã giảm 30 - 50% so với quy định. Cụ thể, thời gian cấp phép xây dựng, điều chỉnh giấy phép xây dựng hiện giảm 15 ngày (so với quy định là 30 ngày); thời gian gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng giảm còn 3 ngày (quy định 5 ngày); thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết (1/500) giảm còn 14 ngày (quy định 25 ngày); thủ tục cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh giảm còn 20 ngày (quy định 45 ngày). Tương tự, nhiều thủ tục hành chính liên quan đến phòng cháy chữa cháy đã được rút ngắn thời gian giải quyết...

Nỗ lực cải cách hành chính từ phức tạp đến đơn giản hơn trong vòng một năm qua là thực tế không ai phủ nhận. Hầu hết doanh nghiệp cho rằng cùng một quy trình, thủ tục,

nhưng tốt, xấu, giỏi, kém lại cho các kết quả khác nhau ở từng cơ quan công quyền, địa phương. Việc ban hành một nghị quyết hay văn bản rất dễ, nhưng để triển khai đi vào thực tế đời sống còn nan giải. Nhìn dưới góc độ nộp thuế, thông quan hàng hóa là thực hiện nghĩa vụ đóng góp ngân sách nhà nước và mang lại sự tăng trưởng cho địa phương. Doanh nghiệp mua điện, thực hiện thủ tục xây dựng, xử lý phòng cháy chữa cháy... tức là khách hàng với mong muốn mang lại sự phát triển của địa phương. Với tính chất đó, lẽ ra doanh nghiệp phải được cơ quan công quyền phục vụ với điều kiện thuận lợi nhất. Nhưng thực tế không như mong đợi. Chính quyền vẫn thừa nhận sự vận động cải cách hành chính vẫn chưa vào cơ sở, đến tận người thừa hành vẫn còn là khoảng cách.

Theo nhìn nhận của doanh nghiệp, việc cắt bỏ hay đơn giản hóa các thủ tục để giảm số giờ nộp thuế, đóng bảo hiểm xã hội hoặc thông quan hải quan, tiếp cận điện năng... là giải pháp dễ nhất để đạt mục tiêu của Nghị quyết 19. Điều đó có thể giúp doanh nghiệp giảm bớt thời gian để hoàn thành các nghĩa vụ pháp lý với nhà nước, nhưng chưa chắc môi trường kinh doanh của Quảng Nam đạt được mức tốt nhất. Cơ quan quản lý chắc cũng hiểu một điều rằng, việc giảm số giờ mới là những tính toán trên giấy tờ. Điều quan trọng hơn là cần có một cuộc cách mạng về tư duy của cán bộ ở cơ quan công quyền. Sự thông thoáng của cải cách cần phải được nhìn nhận là không đầy khó khăn và thực sự làm hài lòng người dân, doanh nghiệp. Theo nhiều doanh nghiệp, các cơ quan quản lý phải thay đổi tư duy quản lý, phải lấy doanh nghiệp làm trung tâm, lấy khách hàng để phục vụ.

Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo Nghị quyết 19 của Thủ tướng Chính phủ không chỉ là nỗ lực đơn lẻ của chính quyền địa phương mà cần sự cộng hưởng, thay đổi từ tất cả cơ quan công quyền liên quan.

Theo: baoquangnam.vn

13. Núi Thành hiện đại hóa nền hành chính

Bước sang năm 2018, công tác cải cách hành chính (CCHC) tại huyện Núi Thành tiếp tục có nhiều chuyển biến, từng bước đưa nền hành chính quản lý sang nền hành chính phục vụ năng động...



Trong quý I-2018, bộ phận "một cửa" UBND huyện Núi Thành tiếp nhận 832 hồ sơ trên lĩnh vực đất đai (trong tổng số 1.376 hồ sơ), đã xử lý 800 hồ sơ. Ảnh: VĂN PHIN

Hiệu quả từ cơ chế "một cửa"

Ngay từ đầu năm, UBND huyện Núi Thành đã ban hành kế hoạch CCHC năm 2018 với những nội dung sát thực. Theo đó, các bộ phận chuyên môn cấp huyện và các xã, thị trấn thực hiện đầy đủ mảng công việc trong CCHC. Trước hết là việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cải cách thủ tục hành chính và cơ chế "một cửa". Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND huyện thường xuyên cập

nhật thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành để triển khai thực hiện đảm bảo quy định. Hiện tại UBND huyện Núi Thành có 11 lĩnh vực, 129 thủ tục được thực hiện ở Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; 2 lĩnh vực và 38 thủ tục được thực hiện theo cơ chế "một cửa" liên thông. Với tinh thần phục vụ chu đáo, đúng nguyên tắc, trong quý I-2018 (tính đến ngày 5.3), bộ phận "một cửa" UBND huyện Núi Thành tiếp nhận 1.376 hồ sơ, đã thực hiện xử lý 1.315 hồ sơ, trong đó nhiều nhất là trên lĩnh vực đất đai (832 hồ sơ, đã xử lý 800 hồ sơ), tiếp đến là lĩnh vực LĐ-TB&XH (371 hồ sơ, đã xử lý 353 hồ sơ). Điều đáng ghi nhận, tỷ lệ hồ sơ xử lý trễ hạn giảm đáng kể, với 21/759 (2,76%); tỷ lệ quá hạn đối với hồ sơ đang xử lý là 141/556 (25,35%).

Ông Nguyễn Văn Đức - Trưởng phòng Nội vụ huyện Núi Thành chia sẻ: "Trong những tháng đầu năm 2018, công tác cải cách bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở huyện tiếp tục có chuyển biến rõ nét. Nổi bật nhất là việc chấn chỉnh giờ giấc, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức, sắp xếp tổ chức bộ máy và chuẩn bị ra mắt Trung tâm Hành chính công. UBND huyện thông qua Phòng Nội vụ thường xuyên rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu, tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện".

UBND huyện Núi Thành hiện có 12 cơ quan chuyên môn trực thuộc, 7 đơn vị sự nghiệp công lập, 61 đơn vị sự nghiệp giáo dục, với tổng số 113 cán bộ - công chức, 1.774 viên chức. Về bộ máy hành chính cấp xã, toàn huyện có 201 công chức cấp xã, trong đó có 199 công chức đạt "3 chuẩn"; cán bộ cấp xã có 180 người, trong đó có 166 trường hợp đạt "3 chuẩn" theo quy định. Kết quả này thể

hiện sự cố gắng của huyện trong công tác nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ - công chức.

Hiện đại hóa nền hành chính

Chuyển biến mới trong công tác cải cách thủ tục hành chính tại huyện Núi Thành những tháng đầu năm 2018 còn thể hiện ở lĩnh vực CCHC công và hiện đại hóa nền hành chính. UBND huyện triển khai thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với cơ quan nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Cùng với đó, UBND huyện Núi Thành tiếp tục áp dụng có hiệu quả các phần mềm phục vụ cho hoạt động tác nghiệp, quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị như các phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc (Q.Office); quản lý tài sản cố định; quản lý hộ tịch; kế toán (Misa); quản lý đăng ký kinh doanh (SBO); quản lý nguồn vốn (Tapmis); phần mềm bản đồ (Microstation); phần mềm Gis, phần mềm Arc map; phần mềm thống kê (E-mis); V-mis tổng hợp; phần mềm báo cáo số liệu; phần mềm điều tra hộ nghèo; quản lý cung cầu lao động; ưu đãi học sinh, sinh viên; phần mềm một cửa điện tử... UBND huyện Núi Thành cũng tiếp tục duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2008 gồm 11 lĩnh vực, 223 thủ tục... Sắp đến, huyện Núi Thành thành lập Trung tâm Hành chính công sẽ là "cú hích" mới trong công tác CCHC tại địa phương.

Để tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính, từng bước chuyển mạnh từ hành chính quản lý sang nền hành chính phục vụ, huyện Núi Thành đang tiếp tục tăng cường thực hiện

công tác CCHC. Mới đây, Chủ tịch UBND huyện Núi Thành - Nguyễn Văn Mau đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn căn cứ nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch CCHC năm 2018 của UBND huyện và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra...

Theo: baoquangnam.vn

14. “Có lợi ích nhóm khi xây dựng chính sách, văn bản pháp luật?”

Đại biểu Nguyễn Ngọc Phương (Quảng Bình) đặt câu hỏi này khi chất vấn Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long tại phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội sáng nay, 19.3.



Bộ trưởng Bộ Tư pháp Lê Thành Long trả lời chất vấn sáng 19.3

“Bộ Tư pháp có chức năng thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật. Vậy, xin hỏi Bộ trưởng liệu có hay không hiện tượng lợi ích nhóm, lợi ích ngành trong đề xuất, xây dựng chính sách pháp luật và giải pháp giải quyết trong thời gian tới?”, ông Phương chất vấn.

Bộ trưởng Lê Thành Long cho rằng, đại biểu khái quát thành lợi ích nhóm thì “hơi mạnh”. Tuy nhiên, ông Long thừa nhận, hiện nay, một số cơ quan chủ trì soạn thảo bằng cách này hay cách khác vẫn có sự thiên vị, giành phần lợi hơn cho bộ, ngành mình.

Theo ông Long, có 4 biểu hiện cục bộ trong các văn bản quy phạm pháp luật, gồm: các quy định về quỹ tài chính, tổ chức bộ máy, chế độ chính sách và một số điều kiện gia nhập thị trường sản xuất kinh doanh trong các đạo luật không phải chuyên ngành.

Đề cập tới giải pháp, Bộ trưởng Tư pháp cho biết khi rà lại, Bộ Tư pháp thấy quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo xuyên suốt, đặc biệt là Nghị quyết T.Ư 6: không quy định tổ chức bộ máy

trong đạo luật không phải chuyên ngành. Chính phủ đang giao Phó thủ tướng Vương Đình Huệ xây dựng đề án về cải cách tiền lương trình T.Ư. Tiến tới có khả năng chính sách tiền lương cũng sẽ được T.Ư quy định giống như với vấn đề tổ chức bộ máy.

Bên cạnh đó, theo ông Long, quy trình, thủ tục, những việc cần làm khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được quy định rất rõ trong luật, từng tầng nấc. Vì thế, nếu có lợi ích nào đấy sâu hơn đối với bộ, ngành thì khó, vì quy trình hiện nay tương đối chặt chẽ.

Bộ trưởng Bộ Tư pháp cũng cho hay, với tư cách cơ quan thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật, Bộ đã đưa 4 nội dung thường có biểu hiện cục bộ trong các văn bản pháp luật để các cán bộ coi như cẩm nang để bám sát.

Bên cạnh đó, cán bộ thẩm định phải có chuyên môn nghiệp vụ đủ để khi phát hiện vấn đề cũng phải đưa ra lập luận thuyết phục, đồng thời, theo suốt quá trình từ lập đề nghị cho tới khi dự thảo trình Quốc hội xem xét thông qua.

Theo: thanhvien.vn

15. “Kiểm toán” công chức, viên chức dư thừa

Vấn đề tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả quản lý của bộ máy hành chính lại nóng lên trước con số hơn 57.170 công chức, viên chức dư thừa năm 2017 mà Kiểm toán Nhà nước vừa công bố. Có thể khẳng định, con số này thấp hơn so với thực tế, bởi Kiểm toán Nhà nước không đủ thời gian, nhân lực để “kiểm toán” toàn bộ số lượng biên chế sử dụng ngân sách nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trong cả nước.

Chắc chắn sẽ có người đặt câu hỏi, vì sao bộ máy nhà nước phình to trong khi quyết tâm tinh giản bộ máy biên chế đã có từ lâu, ít nhất là từ năm 2007 - thời điểm ban hành Nghị quyết 17-NQ/TW về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy nhà nước.

Có lẽ nguyên nhân chính khiến nhân sự khu vực hành chính phình to chủ yếu do một số bộ, ngành thành lập quá nhiều cục, vụ; các cục, vụ lại tìm mọi cách thành lập thêm nhiều phòng, ban trực thuộc.



Bộ máy công chức, viên chức công kênh, hoạt động kém hiệu quả, chi thường xuyên từ ngân sách quá nhiều đã và đang cản trở, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội.

Cá biệt tại một số địa phương, cứ trung ương có tổ chức nào thì sẽ địa phương đó sẽ tìm cách thành lập thêm bộ phận tương xứng theo kiểu "trên có gì, dưới có nấy". Đó là chưa kể do được quyền quyết định biên chế đơn vị sự nghiệp nên nhiều bộ ngành, địa phương "mạnh tay" tuyển viên chức cả biên chế lẫn hợp đồng làm việc chuyên môn để... chờ biên chế.

Về kinh tế, có thể tính được hàng năm, ngân sách mất bao nhiêu tiền để nuôi số công chức, viên chức dư thừa, kể cả phụ cấp cho "lãnh đạo" từ cấp hàm phó phòng

thuộc vụ trở lên. Song về mặt xã hội, quản lý nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, sẽ khó có thể lượng hóa hết tác động phụ khi bộ máy có thêm tầng nấc trung gian.

Điều này lý giải vì sao, trong một số trường hợp, một công việc cần giải quyết, kể cả công việc đơn giản nhất là trả lời doanh nghiệp, người dân, đáng ra được xử lý rất đơn giản, nhanh gọn, nhưng lại được phức tạp hóa bằng việc bắt đầu từ chuyên viên, sau đó chuyển lên phó phòng, trưởng phòng, rồi vụ phó, vụ trưởng cho ý kiến trước khi trình lãnh đạo bộ.

Ở hệ thống ngành dọc, cụ thể là cấp tổng cục và địa phương, nhiều công việc xử lý hành chính cũng được giải quyết tương tự, thậm chí thời gian giải quyết còn nhiều gấp 2-3 lần nếu phải chuyển lên cấp bộ xử lý.

Bộ máy công kênh, nhiều tầng nấc trung gian, chắc chắn sẽ phát sinh nhiều khe, những khe, khiến người dân và doanh nghiệp không khỏi áy náy mỗi lần đến cơ quan công quyền.

Khác một chút so với hệ thống hành chính nhà nước, với đơn vị sự nghiệp, đặc biệt là sự nghiệp giáo dục, sẽ khó chia nhỏ công việc, chẳng hạn như chia nhỏ sỹ số học sinh để ai cũng được đứng lớp. Chính vì vậy, khi số lượng viên chức hợp đồng, chủ yếu là giáo viên mầm non và tiểu học dư thừa quá lớn (gần 123.500 người tính đến năm 2017), không ít địa phương đã phải mạnh tay cắt giảm viên chức hợp đồng, chủ yếu là giáo viên mầm non và tiểu do ngân sách không đủ sức chịu đựng. Hệ quả là một lượng không nhỏ giáo viên mất việc, nguồn lực xã hội bị lãng phí, giáo viên đang làm việc thì lo lắng, trong khi lỗi ký hợp đồng với cơ quan nhà nước để có công ăn, việc làm trong đơn vị sự nghiệp

công không thuộc về họ.

Quan điểm tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng bộ máy hành chính, sự nghiệp đã được thể hiện rõ trong Nghị quyết 39-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW (ngày 25/10/2017). Trước mắt, từ nay đến năm 2021 tối thiểu giảm 10% đơn vị sự nghiệp công lập; 10% biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; giải tán phòng trong vụ không cần thiết, sáp nhập các đơn vị có chức năng tương đồng...

Bộ máy công chức, viên chức công kênh, hoạt động kém hiệu quả, chi thường xuyên từ ngân sách quá nhiều đã và đang cản trở, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội. Mục tiêu tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức được xác định rất cụ thể. Vấn đề đặt ra lúc này là thực hiện thế nào cho thực sự hiệu quả.

Theo: baodautu.vn

16. Cải thiện môi trường kinh doanh: Cần giải quyết 2 nút thắt

Theo một số khảo sát về môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh của Việt Nam đã tăng hạng, nhưng mức độ thuận lợi trong khởi sự kinh doanh lại tụt lùi. Để giải quyết tình trạng này, qua đó cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, giới quan sát cho rằng, Việt Nam cần phải gia tăng chỉ số khởi sự kinh doanh và đơn giản hóa pháp lý về phá sản.

Chỉ số khởi sự kinh doanh đang tụt lùi

Báo cáo của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) cho thấy, trong năm 2017, thứ hạng năng lực cạnh tranh của Việt Nam đã được tăng lên, nhưng 4 chỉ số quan trọng nhất là đăng ký sở hữu - sử dụng tài sản, phá sản doanh nghiệp, giải quyết phá

sản doanh nghiệp và khởi sự kinh doanh vẫn chưa thể cải thiện, thậm chí có chỉ số còn bị tụt hạng.

"Nếu muốn chất lượng môi trường kinh doanh thực sự được cải thiện, tăng niềm tin cho nhà đầu tư, Việt Nam cần sớm giải quyết 2 nút thắt chính là nâng chỉ số khởi sự kinh doanh và đơn giản hóa pháp lý về phá sản", ông Nguyễn Đình Cung, Viện trưởng CIEM nhấn mạnh.

Theo xếp hạng của Ngân hàng thế giới, chỉ số về khởi sự kinh doanh của Việt Nam trong năm 2017 đứng ở vị trí thứ 123, giảm 2 bậc so với năm 2016. Phó thủ tướng Vũ Đức Đam cho rằng, cần phải sớm giải quyết thực trạng này.

"Việt Nam cần phấn đấu nâng vị trí xếp hạng lên thứ 50 - 70 thì mới xem như là có cải thiện. Song không chỉ đơn thuần tăng thứ hạng, điều quan trọng hơn là phải có sự chuyển biến thực chất, thể hiện rõ ở sự thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình đăng ký kinh doanh, gia nhập thị trường", Phó thủ tướng nhấn mạnh.

Theo Phó thủ tướng Vũ Đức Đam, để thực hiện được điều này thì không chỉ một bộ, mà nhiều bộ cùng phải thay đổi, bởi các thủ tục, điều kiện kinh doanh hiện nay vẫn trong tình trạng chông chéo do nhiều bộ cùng quản lý.

Bà Catherine Masinde, Trưởng nhóm Tư vấn toàn cầu về các quy định kinh doanh (Ngân hàng Thế giới - WB) cho rằng, để cải thiện mức độ thuận lợi trong khởi sự kinh doanh, điều mà Việt Nam cần quan tâm hàng đầu là cải cách thủ tục đăng ký kinh doanh thông qua việc đẩy mạnh mở rộng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, một cửa duy nhất, tăng cường trao đổi thông tin và mức độ phối hợp xử lý giữa các cơ quan

quản lý để giảm số lượng thủ tục hành chính, cũng như thời gian thực hiện.

Pháp lý về phá sản còn nhiều hạn chế

Thực tế cho thấy, do quy trình và thủ tục giải quyết còn rườm rà khiến thời gian xử lý phá sản kéo dài, ước tính mất trung bình 5 năm để giải quyết một vụ phá sản, chỉ số phá sản doanh nghiệp của Việt Nam nhiều năm qua hầu như chưa có sự cải thiện.

“Mặc dù Luật Phá sản 2014 đã theo thông lệ quốc tế như quy định về quản tài viên, áp dụng tuyên bố phá sản theo thủ tục rút gọn, song nhìn chung thủ tục giải quyết phá sản vẫn chủ yếu tập trung vào xử lý phá sản, chưa chú trọng tới phục hồi hoạt động của doanh nghiệp khi mà thời gian xử lý bị kéo dài, khiến doanh nghiệp bị mắc kẹt vốn, khó quay vòng kinh doanh...”, ông Nguyễn Đình Cung nhìn nhận.

Gợi ý giải pháp đơn giản hóa pháp lý về phá sản, bà Catherine Masinde cho rằng, Việt Nam cần cải tiến hệ thống khung pháp lý và các công cụ giải quyết tranh chấp phá sản như cải thiện hạ tầng tòa án, tự động hóa tòa án, cơ cấu hóa tòa án và tố tụng...

Với kinh nghiệm tham khảo từ thông lệ tốt tại nhiều nước trên thế giới và bài học thành công từ Thái Lan, bà Catherine Masinde đề xuất cải tiến khung pháp quy về phá sản theo hướng tăng cường sự tham gia của chủ nợ ngay trong khâu giải quyết tranh chấp và phá sản. Theo vị chuyên gia này, sau khi nhà bảo hiểm đã làm việc với ngân hàng, cần để chủ nợ nhận lại nợ từ nhà bảo hiểm để tránh kéo dài tranh chấp nợ nần, đóng băng vốn..., qua đó giúp loại bỏ các thủ tục rườm rà, giảm thời gian giải quyết phá sản.

“Cùng với đó, Việt Nam cần áp dụng công nghệ thông tin vào thủ tục một cửa

thông qua xây dựng trung tâm một cửa trực tuyến. Theo đó, các cơ quan, bộ ngành có thể trao đổi trực tiếp với người dân thông qua cổng thông tin này. Đồng thời, xem xét áp dụng chữ ký điện tử thay thế con dấu doanh nghiệp. Điều này vừa giúp giảm thời gian và thủ tục cho doanh nghiệp, vừa đảm bảo quản lý nhà nước trong hoạt động của doanh nghiệp”, bà Catherine Masinde khuyến nghị.

Hiện tại, tốc độ triển khai cải cách môi trường kinh doanh của Việt Nam chưa đồng đều. Nhiều chỉ tiêu chưa đạt, chưa thu hẹp được khoảng cách về chất lượng môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh so với các quốc gia trong khu vực.

Để khắc phục tình trạng này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang tiến hành lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương về Dự thảo Nghị quyết 19/2018, trong đó có nội dung về cải thiện môi trường kinh doanh theo thông lệ quốc tế, nhấn mạnh cải cách điều kiện kinh doanh và quản lý chuyên ngành.

Theo: tinnhanhchungkhoan.vn